**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**——-\*\*\*——–**

**HỢP ĐỒNG THUÊ KHO BÃI**

Hôm nay, ngày………… tháng…….. năm………

Chúng tôi ký tên dưới đây là:

BÊN CHO THUÊ KHO (Gọi tắt là bên A):

Chủ sở hữu:………………

Sinh ngày:…………………

CMND số:…………………

Thường trú tại:………………

Điện thoại:…………………Fax:…………………

BÊN THUÊ KHO (Gọi tắt là bên B):

Tên tổ chức:………………

Địa chỉ trụ sở chính:…………………

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: … ngày … /… / … do … cấp

Số tài khoản: …………………

Họ và tên người đại diện:…………………

Chức vụ: ………………

Sinh ngày:………./……../………….

Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số :…………………

cấp ngày……./……./……..tại …………………

Địa chỉ liên hệ: ………………

Số điện thoại: …………………

Email:………………

Số fax: …………………

Sau khi bàn bạc, thảo luận, hai bên đồng ý ký kết [hợp đồng thuê nhà xưởng](https://luatquanghuy.vn/tu-van-luat/hop-dong/mau-hop-dong-thue-nha-xuong/) và kho bãi với nội dung sau:

Điều 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Bên A đồng ý cho thuê và Bên B đồng ý thuê phần diện tích kho bãi nằm trên diện tích đất ………………………… m2 thuộc chủ quyền của bên A tại………………………….

1.2. Mục đích thuê: dùng làm kho bãi.

Điều 2. THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG

2.1. Thời hạn thuê kho là…….. năm được tính từ ngày….. tháng….. năm…. đến ngày….. tháng….. năm…………………. .

2.2. Khi hết hạn hợp đồng, tùy theo tình hình thực tế hai Bên có thể thỏa thuận gia hạn.

2.3. Trường hợp một trong hai bên ngưng hợp đồng trước thời hạn đã thỏa thuận thì phải thông báo cho bên kia biết trước ít nhất 3 tháng.

2.4. Trong trường hợp Hợp đồng kết thúc trước thời hạn thì Bên A có trách nhiệm hoàn lại toàn bộ số tiền mà Bên B đã trả trước (nếu có) sau khi đã trừ các khoản tiền thuê nhà kho; Bên B được nhận lại toàn bộ trang thiết bị do mình mua sắm và lắp đặt (những trang thiết bị này sẽ được hai bên lập biên bản và có bản liệt kê đính kèm).

Điều 3. GIÁ CẢ – PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

– Giá thuê nhà là:…………………………………….. đ/m2/tháng, (bằng chữ:…………………..đồng)

– Bên B sẽ trả trước cho Bên A…………………. năm tiền thuê nhà là:……………………. , (bằng chữ……………. đồng)

Sau thời hạn………….. năm, tiền thuê nhà sẽ được thanh toán…………. tháng một lần vào ngày mỗi tháng. Bên A có trách nhiệm cung cấp hóa đơn cho Bên B.

Điều 4. TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

4.1. Trách nhiệm bên A:

4.1.1. Bên A cam kết bảo đảm quyền sử dụng trọn vẹn hợp pháp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Bên B sử dụng mặt bằng hiệu quả.

4.1.2. Bên A bàn giao toàn bộ các trang thiết bị đồ dùng hiện có như đã thỏa thuận ngay sau khi ký kết hợp đồng này (có biên bản bàn giao và phụ lục liệt kê đính kèm).

4.1.3. Bên A cam kết cấu trúc của nhà kho được xây dựng là chắc chắn, nếu trong quá trình sử dụng có xảy ra sự cố gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của Bên B; Bên A sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm bồi thường.

4.1.4. Chịu trách nhiệm thanh toán tiền thuê cho thuê nhà kho với cơ quan thuế.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

4.2.1. Sử dụng nhà kho đúng mục đích thuê, khi cần sửa chữa cải tạo theo yêu cầu sử dụng riêng sẽ bàn bạc cụ thể với Bên A.

4.2.2. Thanh toán tiền thuê nhà đúng thời hạn.

4.2.3. Có trách nhiệm về sự hư hỏng, mất mát các trang thiết bị và các đồ đạc tư trang của bản thân.

4.2.4. Chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của mình theo đúng Pháp luật hiện hành.

4.2.5. Thanh toán các khoản chi phí phát sinh trong kinh doanh (ngoài tiền thuê nhà kho ghi ở Điều 3) như tiền điện, điện thoại, thuế kinh doanh… đầy đủ và đúng thời hạn.

Điều 5. CAM KẾT CHUNG

Sau khi Bên B được các cơ quan chức năng cho phép đặt kho tại địa điểm như ghi tại Điều 1 trên đây, Bên B cam kết vẫn tiếp tục thực hiện các điều khoản đã ký với [hợp đồng nguyên tắc](https://luatquanghuy.vn/tu-van-luat/hop-dong/mau-hop-dong-nguyen-tac/) về gia công đặt hàng được lập tại Phòng công chứng Nhà nước tỉnh.

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Nếu có xảy ra tranh chấp hoặc có một bên vi phạm hợp đồng thì hai bên sẽ giải quyết thông qua thương lượng. Trong trường hợp không tự giải quyết được, sẽ đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân Tỉnh/Thành Phố …….. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải chấp hành, mọi phí tổn sẽ do bên có lỗi chịu.

Hợp đồng này có giá trị ngay sau khi Hai bên ký kết và được Phòng Công chứng Nhà nước tỉnh chứng nhận và được lập thành 03 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Phòng công chứng theo quy định.

…………………., ngày…… tháng……. năm……

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN BÊN A (Ký và ghi rõ họ tên) | ĐẠI DIỆN BÊN B (Ký và ghi rõ họ tên) |

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

Ngày ….. tháng .…. năm .… (bằng chữ ………  )

(Trường hợp công chứng ngoài giờ làm việc hoặc theo đề nghị của người yêu cầu công chứng được thực hiện ngoài giờ làm việc, thì ghi thêm giờ, phút và cũng ghi bằng chữ trong dấu ngoặc đơn)

Tại Phòng Công chứng số .…. thành phố Hồ Chí Minh (có thể là văn phòng công chứng khác do các bên thỏa thuận đúng theo quy định của pháp luật)

(Trường hợp việc công chứng được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng)

Tôi ………… , Công chứng viên Phòng Công chứng số ... thành phố Hồ Chí Minh

**Chứng nhận:**

- Hợp đồng ………………… được giao kết giữa Bên A là .……  và Bên B là ……  ; các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết Hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được lập thành .……….. bản chính (mỗi bản chính gồm .…. tờ, .….trang), cấp cho:

+ Bên A .….. bản chính;

+ Bên B .….. bản chính;

+ Lưu tại Phòng Công chứng một bản chính.

Số công chứng  .……  , quyển số .………… TP/CC- .………….

**Công chứng viên**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)